

第7課

1. N_{pt}／cc でV
2. “ ～ ”は～ごでなんですか
3. AはBにNをあげます
4. AはNをくれます
5. AはBにNをもらいます
6. もう Vました



1

N **pt** • **cc** で V
V bằng (pt.cc) N

Ý nghĩa:

Hành động *làm* việc gì đó *bằng* phương tiện(**pt**)
hoặc công cụ (**cc**) nào đó.

Cách hỏi

なんで V ますか
V bằng (**pt.cc**) gì?

ăn

たべます

Đũa

はし



Tôi ăn cơm bằng đũa
わたしははしでごはんを食べます

Cơm
ごはん

tôi

わたし

Gửi
おくります

EMAIL
MARKETING

Email
メール



Báo cáo
レポート

tôi
わたし

Tôi gửi báo cáo bằng email
わたしはメールでレポートを
おくります

2

“_”は ～ ごと なんですか

Ý nghĩa:

Câu được trích ra trong “_” **bằng** ngôn ngữ nào đó có nghĩa gì.

ベトナムご^で
cảm ơnです



「ありがとう」は
ベトナムご^でなんですか



3

Aさん **は/が** Bさん **に** N **を**あげます
かします
おしえます...

Ý nghĩa: A **Làm** điều gì đó **cho** B

Như : **tặng**, **cho mượn**, **chỉ dạy**,...

Lưu ý: - đối với động từ あげます không dùng わたし trước に

- cách chuyển câu hỏi :

だれ **に** なに **を** V ますか ?

Tôi tặng hoa cho mẹ
わたしはははにはなをあげます



An chỉ bài tập cho Mai

アンさんはマイさんにしゅくだいをおしえます



Minh đã cho Bình mượn sách
ミンさん **は** ビンさん **に** **ほん** **を** かりました



3

Aさんは/が (わたしに) N をくれます

Ý nghĩa: A (cho mình) N

Lưu ý: - đối tượng được nhận là mình, nên (わたしに)
có thể hiểu ngầm và lược bỏ.

- cách chuyển câu hỏi :

だれ が なに を くれますか。

Ai đó (cho mình) cái gì ?

Minh cho (tôi) quyển sách
ミンさんはほんをくれます



Ai đã cho tôi quyển sách vậy?
だれはほんをくれましたか。



Vào ngày sinh nhật bạn An sẽ cho mình cái gì?
たんじょうびにアンさんはなにをくれますか。

4

Aさんは/が Bさんに Nを もらいます
かります
ならいます

Ý nghĩa: A **nhận**, mượn, **học từ** B **điều nào đó**

Lưu ý: - đối với động từ もらいます không dùng わたし trước に

- có thể thay **に** bằng **から**

- cách chuyển câu hỏi :

だれ **に** なに **を** Vますか

Làm điều gì đó cho ai ?

Cô ấy đã nhận quà từ anh Kimura
かのじょう **は** きむらさん **に (から)** プレゼント
を もらいました



Mai học tiếng Anh từ An

マイさんはアンさんにえいごを
から



Thảo đã mượn sách từ Anh
タオさんはアインさんにほんをかりました
から



5

もう V ましたか？

→ はい、もう～V ました

→ いいえ、まだです

Ý nghĩa:

Hỏi ai đó đã làm gì chưa ?

Khi trả lời *chưa* thì có thể dùng:

いいえ、まだ V ません

chưa , vẫn chưa làm V

もうしゅくだい
をしましたか？

はい、もうしゅくだい
をしました



もうせんせいに
おくりましたか？

いいえ、まだおく
りませんでした



Luyện
tập

